TẠP CHÍ ĐIỆN TỬ
THƯƠNG HIỆU & CÔNG LUẬN

Tái định vị chiến lược, hướng đến thu hút nguồn vốn FDI chất lượng và giá trị hơn

17:28 28/11/2025

Bối cảnh kinh tế toàn cầu nhiều biến động đặt ra yêu cầu Việt Nam phải tái định vị chiến lược, hướng đến thu hút nguồn vốn FDI chất lượng và giá trị hơn. Trong đó đặt yêu cầu về tháo gỡ điểm nghẽn thể chế, hoàn thiện cơ chế chính sách để thu hút và tận dụng hiệu quả dòng vốn FDI thế hệ mới, đưa các KCN thành trung tâm sản xuất tiên tiến, bền vững.



Diễn đàn "Hoàn thiện chính sách thu hút làn sóng FDI thế hệ mới vào các khu công nghiệp" do Tạp chí Diễn đàn Doanh nghiệp tổ chức, dưới sự chỉ đạo của VCCI

Kỳ vọng mở rộng không gian phát triển kinh tế vùng

Phát biểu tại Diễn đàn "Hoàn thiện chính sách thu hút làn sóng FDI thế hệ mới vào các khu công nghiệp" do Tạp chí Diễn đàn doanh nghiệp tổ chức chiều nay 28/11, ông Hoàng Quang Phòng, Phó Chủ tịch Liên đoàn Thương mại và Công nghiệp Việt Nam (VCCI) đánh giá, Nghị quyết 50-NQ/TW năm 2019 thể hiện sự

quan tâm của Đảng, Nhà nước trong thu hút FDI thế hệ mới. Đây là lần đầu tiên Bộ Chính trị ban hành Nghị quyết riêng về FDI, mở ra kỷ nguyên hợp tác đầu tư nước ngoài chất lượng cao, tập trung vào công nghệ cao, công nghệ nguồn, có sức lan tỏa kinh tế - xã hội, hướng tới các tập đoàn lớn, đặc biệt từ châu Âu và Mỹ.

Sau Nghị quyết 50-NQ/TW, Việt Nam đã triển khai Chiến lược hợp tác đầu tư nước ngoài giai đoạn 2021 - 2030 cùng hàng loạt cơ chế, chính sách mới, từ ưu đãi đầu tư đặc biệt, cơ chế "luồng xanh" cho các dự án ưu tiên, đến việc thành lập Quỹ Hỗ trợ đầu tư và Đề án Phát triển nguồn nhân lực cho công nghiệp bán dẫn.

"Sau gần 4 thập kỷ thành công trong FDI, Việt Nam đang đứng trước cơ hội lịch sử để đón dòng vốn chất lượng cao trong các lĩnh vực công nghệ cao, đổi mới sáng tạo... Một đề án mới về thu hút FDI thế hệ mới đang được Bộ Tài chính khởi thảo, để không bỏ lỡ cơ hội này", Phó Chủ tịch Hoàng Quang Phòng chia sẻ.



Phó Chủ tịch VCCI Hoàng Quang Phòng chia sẻ tại Diễn đàn

Theo Phó Chủ tịch VCCI, đối với thu hút đầu tư vào các KCN, trải qua 29 năm kể từ khi Chính phủ ban hành quy định cụ thể về KCN trong Luật Đầu tư nước ngoài năm 1996 (Luật số 52-l/CTN, ngày 11/11/1996), đến nay, số lượng các KCN ngày càng tăng và giữ vai trò then chốt đối với tăng trưởng kinh tế cả nước. Nguồn vốn FDI luôn chiếm vị trí quan trọng, đóng góp lớn vào sự phát triển bền vững của các khu công nghiệp Việt Nam trong suốt thời gian qua.

Trong bối cảnh nền kinh tế đang chuyển mình theo hướng tăng trưởng xanh, kinh tế tuần hoàn và hướng tới mục tiêu phát thải ròng bằng “0” (Net Zero) vào năm 2050, việc rà soát và hoàn thiện chính sách ưu đãi đầu tư cho KCN và khu kinh tế (KKT) trở nên hết sức cấp bách. Hiện Bộ Tài chính đang tổ chức lấy ý kiến góp ý cho dự thảo Nghị định về quản lý KCN và khu kinh tế, trong đó đề xuất sửa đổi mạnh mẽ các quy định về ưu đãi đầu tư nhằm tạo điều kiện thuận lợi hơn cho các nhà đầu tư.

Điểm nhấn quan trọng và mang tính định hướng nhất của dự thảo Nghị định là việc bổ sung quy định liên quan đến chi phí cho các hoạt động giảm phát thải khí nhà kính và phát triển mô hình cộng sinh công nghiệp. Phó Chủ tịch VCCI nhấn mạnh, cơ chế này sẽ tạo ra động lực tài chính mạnh mẽ, khuyến khích doanh nghiệp chuyển đổi sang công nghệ sạch, tiết kiệm năng lượng và áp dụng các giải pháp thân thiện với môi trường.

Trên tinh thần đó, Phó Chủ tịch Hoàng Quang Phòng kỳ vọng sự thay đổi này sẽ mở rộng không gian phát triển kinh tế vùng, thu hút các nhà đầu tư chiến lược sở hữu công nghệ hiện đại, đồng thời thúc đẩy nhanh quá trình chuyển đổi xanh. Đây là bước quan trọng trong tiến trình hoàn thiện thể chế, hướng tới phát triển kinh tế xanh, kinh tế tuần hoàn và đạt mục tiêu phát thải ròng bằng “0” (Net Zero) vào năm 2050, giúp Việt Nam trở thành điểm đến hấp dẫn và bền vững trên bản đồ đầu tư toàn cầu.

Chuyển dịch trọng tâm thu hút đầu tư: Có giải pháp và hành động cụ thể

Phát biểu tại Diễn đàn, ông Phạm Thanh Bình – Giám đốc Trung tâm xúc tiến thông tin hỗ trợ đầu tư phía Bắc, Cục Đầu tư nước ngoài, Bộ Tài chính cho biết, Việt Nam đã và đang trở thành điểm đến của nhiều tập đoàn, công ty lớn trong các lĩnh vực công nghiệp chế biến chế tạo, điện tử, năng lượng, dịch vụ.

Tuy nhiên, với bối cảnh thế giới đang thay đổi mạnh mẽ, từ chuyển dịch chuỗi cung ứng, chuyển đổi số cho đến các cam kết về tăng trưởng xanh, đặt ra yêu cầu Việt Nam phải tái định vị chiến lược, hướng đến thu hút nguồn vốn FDI chất lượng và giá trị hơn.

Trong những năm gần đây, Việt Nam tiếp tục khẳng định là một trong những điểm đến hấp dẫn của dòng vốn FDI. Dù tình hình kinh tế toàn cầu còn nhiều bất ổn, môi trường đầu tư tại Việt Nam tiếp tục được cải thiện mạnh mẽ, thực sự hấp dẫn với các nhà đầu tư nước ngoài.

Tính riêng 10 tháng năm 2025, tổng vốn FDI đăng ký vào Việt Nam đạt gần 31,5 tỷ USD, tăng trên 15,6% so với cùng kỳ 2024. Vốn thực hiện của các dự án đầu tư nước ngoài ước đạt khoảng 21,3 tỷ USD, tăng 8,8% so với cùng kỳ. Tính lũy kế đến nay, đã có 153 quốc gia và vùng lãnh thổ có hoạt động đầu tư tại Việt Nam với tổng số 44.801 dự án còn hiệu lực, tổng vốn đầu tư đăng ký đạt khoảng 525,86 tỷ USD.

Những con số ấn tượng này thể hiện niềm tin mạnh mẽ của cộng đồng nhà đầu tư quốc tế vào môi trường đầu tư và triển vọng phát triển kinh tế bền vững của Việt Nam trong trung và dài hạn.

“Bên cạnh đó, Chính phủ Việt Nam đã và đang triển khai nhiều cải cách thể chế, cắt giảm thủ tục hành chính, minh bạch hóa thông tin và số hóa toàn diện hoạt động quản lý đầu tư, với quyết tâm cao nhằm kiến tạo môi trường đầu tư thuận lợi, công bằng, và hiệu quả”, ông Bình nhấn mạnh.

Trên thực tế, Việt Nam đã và đang trở thành điểm đến của nhiều tập đoàn, công ty lớn trong các lĩnh vực công nghiệp chế biến chế tạo, điện tử, năng lượng, dịch vụ. Tuy nhiên, với bối cảnh thế giới đang thay đổi mạnh mẽ – từ chuyển dịch chuỗi cung ứng, chuyển đổi số cho đến các cam kết về tăng trưởng xanh đặt ra yêu cầu Việt Nam phải tái định vị chiến lược, hướng đến thu hút nguồn vốn FDI chất lượng và giá trị hơn.



Ông Phạm Thanh Bình – Giám đốc Trung tâm xúc tiến thông tin hỗ trợ đầu tư phía Bắc, Cục Đầu tư nước ngoài, Bộ Tài chính

Theo ông Bình, trong thời gian tới, Việt Nam sẽ tập trung vào những định hướng sau:

Một là, ưu tiên thu hút FDI công nghệ cao, đổi mới sáng tạo; đặc biệt trong lĩnh vực bán dẫn, trí tuệ nhân tạo, công nghệ sinh học và các trung tâm R&D.

Hai là, thúc đẩy đầu tư chuyển đổi xanh, phát triển bền vững, năng lượng tái tạo và năng lượng tuần hoàn.

Ba là, tăng cường hợp tác giữa doanh nghiệp nước ngoài và doanh nghiệp trong nước nhằm nâng cao tỷ lệ nội địa hóa, đẩy mạnh chuyển giao công nghệ và năng lực sản xuất.

Bốn là, thu hút đầu tư có chọn lọc, gắn với các tiêu chí môi trường, sử dụng đất hiệu quả, đóng góp vào ngân sách nhà nước và đảm bảo trách nhiệm với xã hội.

Năm là, phát triển mô hình Trung tâm Tài chính quốc tế và Khu Thương mại tự do, tập trung thu hút đầu tư vào các mô hình mới này.

Và cuối cùng, phát triển nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao, chế biến nông sản, phát triển vùng nguyên liệu bền vững.

Để hiện thực hóa những định hướng trên, theo ông Bình, Việt Nam cần phải có những giải pháp và hành động cụ thể như hoàn thiện thể chế và chính sách đầu tư, tăng tính ổn định và niềm tin cho nhà đầu tư; đẩy mạnh cải cách thủ tục hành chính, tạo thuận lợi tối đa trong quá trình triển khai dự án; nâng cấp cơ sở hạ tầng, đặc biệt là logistics, năng lượng và hạ tầng khu công nghiệp theo hướng hiện đại - xanh – thông minh; tăng cường đào tạo nguồn nhân lực chất lượng cao để đáp ứng được yêu cầu công nghệ hiện đại; tăng cường xúc tiến đầu tư trọng điểm, hướng vào các tập đoàn đa quốc gia trong lĩnh vực công nghệ cao và năng lượng sạch.

Việt Nam bước vào giai đoạn phát triển mới với quyết tâm chuyển dịch mô hình tăng trưởng theo hướng đổi mới sáng tạo, xanh và bền vững. Do đó, theo ông Bình, việc chuyển dịch trọng tâm thu hút FDI giữ vai trò đặc biệt quan trọng trong quá trình đó.

Chú trọng chính sách thu hút chuỗi giá trị cho ngành công nghệ cao

Chia sẻ tại phiên thảo luận, bà Nguyễn Phương Nga – Phó Tổng Giám đốc Tập đoàn CNCTech cho biết, các tập đoàn đa quốc gia tìm kiếm những điểm đến có hệ sinh thái sản xuất ổn định, hạ tầng tin cậy, và mức độ sẵn sàng cao để đảm bảo tính linh hoạt của chuỗi cung ứng. Điều này đặt ra yêu cầu rất lớn đối với

hạ tầng KCN tại các nước tiếp nhận dòng vốn mới như Việt Nam.

Theo bà Nga, hạ tầng KCN ngày nay không còn dừng lại ở việc cung cấp mặt bằng đã san lấp hay nhà xưởng đơn thuần. Các nhà đầu tư FDI thế hệ mới, đặc biệt trong ngành công nghệ cao, điện tử, cơ khí chính xác, đòi hỏi một hệ sinh thái toàn diện bao gồm: hạ tầng tiêu chuẩn quốc tế, logistics hiện đại, dịch vụ hỗ trợ doanh nghiệp đầy đủ, khả năng tích hợp công nghệ, và đặc biệt là các tiêu chuẩn xanh, tiêu chuẩn ESG. Chính từ yêu cầu ngày càng cao đó, các tập đoàn như CNCTech đã đẩy mạnh việc xây dựng chiến lược nhằm phát triển một hệ sinh thái công nghiệp hoàn chỉnh, đáp ứng đồng bộ những tiêu chuẩn này trong 5–10 năm tới. Trong đó, việc định hướng xây dựng một hệ sinh thái công nghiệp xanh – thông minh được dựa trên bốn nền tảng và hai trụ cột cốt lõi: sản xuất - công nghệ - công nghiệp & logistics.



Bà Nguyễn Phương Nga – Phó Tổng Giám đốc Tập đoàn CNCTech chia sẻ tại phiên thảo luận

Từ hướng đi này, CNCtech phát triển mô hình hạ tầng tích hợp với hơn 24 dịch vụ, đáp ứng trọn vẹn nhu cầu của nhà đầu tư từ chuẩn bị dự án đến vận hành nhà máy. Điều này cho phép các nhà đầu tư FDI rút ngắn thời gian đi vào hoạt động xuống chỉ còn 1–3 tháng.

Bên cạnh đó, các doanh nghiệp Việt Nam cần chú trọng vào các dự án đầu tư tập trung vào chất lượng và đạt được các chứng chỉ quốc tế cần thiết. Cụ thể, CNCtech đã tập trung vào các nhà xưởng chất lượng cao, phù hợp với các nhà

đầu tư trong lĩnh vực linh kiện điện tử. Tuy nhiên, để góp phần hoàn thiện chính sách thu hút FDI thế hệ mới, bà Nga kiến nghị, thứ nhất, quy trình và thủ tục đầu tư cần được số hoá mạnh mẽ hơn. Trên thực tế, mặc dù có định hướng sẽ được số hoá quy trình và đơn giản hoá thủ tục, nhưng vẫn còn nhiều vướng mắc. Do đó, cần số hoá quy trình và đơn giản hoá thủ tục cấp phép cho chủ đầu tư và nhà đầu tư khi đến Việt Nam. Bà Nga cho rằng, cần cụ thể hoá các chính sách, chứ không dừng lại ở việc đinh hướng. Những thủ tục như cấp giấy chứng nhận đầu tư, thành lập doanh nghiệp, xin nghiệm thu phòng cháy chữa cháy… chưa được số hoá và còn nhiều chứng từ yêu cầu cung cấp.

Thứ hai, nguồn nhân lực chất lượng cao cần được quan tâm vì đây là vấn đề quan tâm hàng đầu của các tổ chức, doanh nghiệp FDI lớn.

Thứ ba, để xây dựng KCN sinh thái với hạ tầng toàn diện, cần rất nhiều chi phí, nguồn lực và thời gian. Do đó, bà Nga kiến nghị, cần chính sách hỗ trợ cho các chủ đầu tư trong quá trình phát triển KCN sinh thái mang tính cộng sinh công nghiệp.

Bên cạnh chính sách thu hút các doanh nghiệp công nghệ cao, cần phải chú trọng chính sách thu hút chuỗi giá trị cho ngành công nghệ cao để doanh nghiệp FDI đến Việt Nam có hệ sinh thái hỗ trợ phù hợp trong các công đoạn sản xuất, đặc biệt là trong lĩnh vực bán dẫn. "Cơ hội của Việt Nam trong làn sóng dịch chuyển toàn cầu là rất lớn nhưng cơ hội chỉ trở thành thành quả khi chúng ta chuẩn bị đủ tốt về hạ tầng, thể chế và nguồn nhân lực. Với sự phối hợp chặt chẽ giữa Nhà nước – doanh nghiệp – nhà đầu tư nước ngoài, Việt Nam có thể trở thành trung tâm công nghiệp và logistics hàng đầu khu vực trong thập kỷ tới" - bà Nga nhấn mạnh.

Trần Nguyên